

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi các giải thưởng và mức chi hỗ trợ công tác tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Quy định nội dung, mức chi các giải thưởng và mức chi hỗ trợ công tác tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi các giải thưởng và mức chi hỗ trợ công tác tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, gồm:

1. Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi chung là Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên).

2. Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

3. Các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật (sau đây gọi chung là cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật) do cấp tỉnh; cấp huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện); cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị gồm:

- a) Cuộc thi văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan và các cuộc thi tương tự khác.
- b) Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc.
- c) Cuộc thi kể chuyện theo sách; Tuyên truyền phát triển văn hoá đọc và Tuyên truyền giới thiệu sách và các cuộc thi tương tự khác
- d) Giải thưởng Mỹ thuật thiếu nhi tỉnh Quảng Trị
- đ) Cuộc thi về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình.
- e) Các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.
- g) Các cuộc thi trên lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật tương tự khác.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với:

1. Các tác giả, đồng tác giả, người đại diện hợp pháp của tác giả (sau đây gọi chung là tác giả) đã sống và làm việc tại Quảng Trị trong giai đoạn xét giải, có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình (sau đây gọi chung là tác phẩm) đủ điều kiện để tham gia xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên.

2. Các tác giả là hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị, tác giả không chuyên trên địa bàn Quảng Trị có tác phẩm đủ điều kiện để tham gia xét tặng giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia và đạt giải các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

4. Các tổ chức, cá nhân tham gia công tác chỉ đạo, tổ chức, thực hiện Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên tỉnh Quảng Trị, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, gồm:

- a) Ban Chỉ đạo cuộc thi.
- b) Ban Tổ chức cuộc thi.
- c) Hội đồng Giám khảo, Hội đồng Nghệ thuật cuộc thi.
- d) Thành viên các Tiểu ban, Tổ, Nhóm các cuộc thi.
- đ) Người dẫn chương trình.
- e) Nhân viên phục vụ.

g) Lực lượng diễn viên quần chúng (gồm các em thiếu nhi, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên) người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia tập luyện, biểu diễn trong các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

5. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc tổ chức thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

### **Điều 3. Nội dung chi**

1. Chi giải thưởng cho các tập thể, cá nhân.
2. Chi hỗ trợ cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật, Ban Giám khảo, Các Tiểu ban, Tổ, Nhóm, nhân viên phục vụ, Người dẫn chương trình và các thành phần tham gia khác.
3. Chi hỗ trợ cho lực lượng diễn viên quần chúng (gồm các em thiếu nhi, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên) người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia tập luyện, biểu diễn trong các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.
4. Chi khác phục vụ cho các Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

### **Điều 4. Mức chi các giải thưởng**

1. Mức chi Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên tỉnh Quảng Trị.
  - a) Giải Đặc biệt: 30 triệu đồng.
  - b) Giải Nhất: 20 triệu đồng.
  - c) Giải Nhì: 15 triệu đồng.
  - d) Giải Ba: 10 triệu đồng.
2. Mức chi giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.
  - a) Giải A: 12 triệu đồng.
  - b) Giải B: 09 triệu đồng.
  - c) Giải C: 06 triệu đồng.
3. Mức chi giải thưởng các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.
  - a) Mức chi giải thưởng các cuộc thi do cấp tỉnh tổ chức được chi theo mức chi quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.
  - b) Mức chi giải thưởng các cuộc thi do cấp huyện tổ chức ít nhất bằng 70% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.
  - c) Mức chi giải thưởng các cuộc thi do cấp xã ít nhất bằng 50% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.
  - d) Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao và quy mô, tính chất của các Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị, cơ quan, tổ chức chủ trì tổ chức hoặc Ban Tổ chức quy định tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng giải thưởng trong quy chế, điều lệ, thể lệ, kế hoạch của các Giải thưởng, cuộc thi, lễ hội, lễ kỷ niệm, các sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị cho phù hợp, đảm bảo mức chi tối đa từ ngân sách nhà nước không vượt quá mức chi quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 5. Mức chi hỗ trợ công tác tổ chức các Giải thưởng Văn học nghệ thuật, cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.**

1. Mức chi hỗ trợ cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật, Ban Giám khảo, Các Tiểu ban, Tổ, Nhóm, nhân viên phục vụ, Người dẫn chương trình và các thành phần tham gia khác.

a) Mức chi hỗ trợ do cấp tỉnh tổ chức được hưởng mức chi hỗ trợ theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức chi hỗ trợ do cấp huyện tổ chức ít nhất bằng 70% mức chi của cấp tỉnh.

c) Mức chi hỗ trợ do cấp xã tổ chức ít nhất bằng 50% mức chi của cấp tỉnh.

d) Thành viên Hội đồng Nghệ thuật hoặc Hội đồng Giám khảo là nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú hoặc các nghệ sỹ, nhà quản lý thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật công tác ở các cơ quan, đơn vị trung ương được tính bằng hai (02) lần so với mức chi tương ứng tại Nghị quyết.

2. Mức chi hỗ trợ lực lượng diễn viên quần chúng (các em thiếu nhi, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên) người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia tập luyện, biểu diễn trong các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị do cấp tỉnh tổ chức được hưởng mức chi hỗ trợ theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Tiền thưởng cho các tác phẩm, công trình đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị được sử dụng từ nguồn kinh phí thi đua khen thưởng tập trung của tỉnh; nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí tổ chức phát động, xét chọn và trao Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị do ngân sách nhà nước đảm bảo, bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

3. Kinh phí tổ chức và trao giải thưởng các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị do cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Khuyến khích các tổ chức, đơn vị, cá nhân huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để bổ sung thêm tiền thưởng cho các tác phẩm đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị, các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

5. Việc lập, giao dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa XVIII, kỳ họp thứ 28 thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBTVQH, Chính phủ;
- Các Bộ: VH,TT&DL, TC, TP;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)
- Vụ Pháp chế - Bộ VH,TT&DL;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. Tỉnh uỷ, ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Đăng Quang**

## PHỤ LỤC I

(Kèm theo Nghị quyết số ...../2024/NQ-HĐND ngày ...../...../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Nội dung	Mức chi Giải thưởng Đơn vị tính: Triệu đồng					
		Giải xuất sắc hoặc Giải đặc biệt	Huy chương vàng (hoặc giải A, giải nhất)	Huy chương bạc (hoặc giải B, giải nhì)	Huy chương đồng (hoặc giải C, giải Ba)	Giải khuyến khích	Giải chuyên đề khác
<b>I</b>	<b>CUỘC THI VĂN NGHỆ QUẢN CHÚNG; TUYÊN TRUYỀN LƯU ĐỘNG; CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN VÀ CÁC CUỘC THI TƯƠNG TỰ KHÁC</b>						
1.	Giải tập thể/ chương trình/ toàn đoàn	15	10	7	5		
2.	Thẻ loại/ tiết mục và các loại hình tương tự		2	1,5	1		
<b>II</b>	<b>CUỘC THI ĐẠI SỨ VĂN HOÁ ĐỌC</b>						
1.	Giải tập thể		4				
2.	Giải cá nhân		5	4	3	2	1
<b>III</b>	<b>CUỘC THI KỂ CHUYỆN THEO SÁCH; TUYÊN TRUYỀN PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ ĐỌC VÀ TUYÊN TRUYỀN GIỚI THIỆU SÁCH VÀ CÁC CUỘC THI TƯƠNG TỰ KHÁC</b>						
	Tập thể	4	3	2,5	2		
<b>IV.</b>	<b>GIẢI THƯỞNG MỸ THUẬT THIẾU NHI VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ</b>						
1.	Giải tập thể, phong trào		2				
2.	Giải cá nhân		0,6	0,5	0,4	0,2	
<b>V</b>	<b>CUỘC THI, HỘI THI VỀ GIA ĐÌNH, PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH</b>						
	Giải tập thể, chương trình		16	8	4	2,4	

**PHỤ LỤC II**

(Kèm theo Nghị quyết số ...../2024/NQ-HĐND ngày .../.../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Mức chi bồi dưỡng (Đơn vị tính: đồng)</b>
<b>1.</b>	<b>GIẢI THƯỞNG MỸ THUẬT THIẾU NHI VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ</b>	
-	Chủ tịch Hội đồng	700.000đ/buổi/người
-	Phó Chủ tịch Hội đồng	600.000đ/buổi/người
-	Thành viên	500.000đ/buổi/người
-	Thư ký	200.000đ/buổi/người
<b>2.</b>	<b>CUỘC THI VĂN NGHỆ QUẢN CHỨNG; TUYÊN TRUYỀN LƯU ĐỘNG; CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN VÀ CÁC CUỘC THI TƯƠNG TỰ KHÁC</b>	
2.1	Ban Tổ chức	
-	Trưởng Ban Tổ chức	1.000.000đ/ngày/người
-	Thành viên	600.000đ/ngày /người
2.2	Ban Giám khảo	
-	Ban Giám khảo	1.000.000đ/ngày/người
-	Thư ký	200.000đ/ngày/người
<b>3.</b>	<b>CUỘC THI, HỘI THI VỀ GIA ĐÌNH; PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH</b>	
3.1	Ban Tổ chức	280.000đ/buổi/người
3.2	Ban Giám khảo	
-	Ban Giám khảo	400.000đ/buổi/người
-	Thư ký	280.000đ/buổi/người
3.3	Người dẫn chương trình	1.600.000đ/buổi/người
<b>4.</b>	<b>CUỘC THI ĐẠI SỨ VĂN HOÁ ĐỌC</b>	
4.1	Ban Tổ chức	
-	Trưởng Ban	220.000đ/ngày/người
-	Phó Trưởng Ban	210.000đ/ngày/người
-	Thành viên	180.000đ/ngày /người
4.2	Hội đồng chấm thi	
-	Chủ tịch Hội đồng	220.000đ/ngày/người
-	Phó Chủ tịch	210.000đ/ngày/người
-	Thành viên	180.000đ/ngày /người
4.3	Tổ Thư ký, Tổ giúp việc	200.000đ/ngày /người
<b>5.</b>	<b>CUỘC THI KỂ CHUYỆN THEO SÁCH; TUYÊN TRUYỀN PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ ĐỌC VÀ TUYÊN TRUYỀN GIỚI THIỆU SÁCH</b>	

<b>VÀ CÁC CUỘC THI TƯƠNG TỰ KHÁC</b>		
5.1	Ban Chỉ đạo	
-	Trưởng Ban	360.000đ/ngày/người
-	Phó Trưởng Ban	320.000đ/ngày/người
-	Thành viên	290.000đ/ngày /người
5.2	Ban Giám khảo	
-	Trưởng ban	360.000đ/ngày/người
-	Phó Trưởng ban	320.000đ/ngày/người
-	Thành viên	290.000đ/ngày/người
-	Thư ký	290.000đ/ngày/người
-	Nhân viên phục vụ	180.000đ/ngày/người
6.	<b>GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CHẾ LAN VIÊN TỈNH QUẢNG TRỊ</b>	
-	Chủ tịch Hội đồng	1.050.000đ/buổi/người
-	Phó Chủ tịch	700.000đ/buổi/người
-	Thành viên	600.000đ/buổi/người
-	Thư ký	200.000đ/buổi/người
7.	<b>GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH QUẢNG TRỊ</b>	
	Ban Giám khảo, Tổ thư ký	200.000đ/buổi/người
8.	<b>CÁC THÀNH PHẦN KHÁC THAM GIA TỔ CHỨC CÁC CUỘC THI</b>	180.000đ/ngày/người

**PHỤ LỤC III**

(Kèm theo Nghị quyết số ...../2024/NQ-HĐND ngày...../.../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

	<b>Nội dung chi</b>	<b>Mức chi</b>
1.	Chi hỗ trợ tiền ăn (Kể cả ngày tập luyện và biểu diễn tối đa không qua 10 ngày)	100.000đồng/người/ngày
2.	Chi thù lao cho hoạt động tập luyện, họp luyện, tổng duyệt chương trình (tối đa 10 ngày)	60.000 đồng/người/buổi
3.	Chi thù lao cho biểu diễn Chương trình	80.000 đồng/người/buổi biểu diễn